

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
HUYỆN KRÔNG NĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *2HT* /TB-CCTHADS

Krông Năng, ngày 20 tháng 11 năm 2023

## THÔNG BÁO

### Về việc bán đấu giá tài sản



Căn cứ khoản 5, Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 594/QĐ-CCTHADS ngày 13/4/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 23/QĐ-CCTHA ngày 16/5/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng.

Căn cứ Quyết định về việc giảm giá tài sản (lần 3) số 204/QĐ-CCTHA ngày 08/11/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng.

Căn cứ Thông báo bán đấu giá tài sản số: 03-67/2023/TBĐG-ĐL ngày 13/11/2023 của Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng Thông báo về việc bán đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của hộ ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung - địa chỉ: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, để các đương sự, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được biết như sau:

**a, Tên, địa chỉ tổ chức bán đấu giá tài sản:** Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

**b, Tài sản đấu giá:**

- **Tài sản 01:** Quyền sử dụng thửa đất 117, tờ bản đồ số 39, diện tích: 740 m<sup>2</sup> (trong đó đất ở 100 m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm 640 m<sup>2</sup>); địa chỉ thửa đất: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 657988 cấp ngày 02/4/2013 cho ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung.

**Công trình trên đất:**

+ 01 nhà xây cấp 4, diện tích 73 m<sup>2</sup>, năm xây dựng trước năm 2013;  
+ 01 Giếng đào có xây thành + nắp đậy, năm xây dựng trước năm 2013;  
+ Công trụ bê tông, cánh cổng bằng khung sắt kết hợp lưới B40, hàng rào trụ bê tông kết hợp lưới B40, dài 112 mét;

**Cây trồng trên đất:**

+ Trụ tiêu 56 trụ không có dây tiêu;

- + Cây Booth có 11 cây, trồng năm 2017;
- + Ổi 01 cây, trồng năm 2011;
- + Vải 01 cây, trồng năm 2017;
- + Lê Ki Ma 01 cây, trồng 2019;
- + Bơ thường 01 cây, trồng năm 2010;

- **Tài sản 02:** Quyền sử dụng thửa đất 104, tờ bản đồ số 39, diện tích: 9.390 m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất trồng cà phê; địa chỉ thửa đất: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ số W 853556, vào sổ cấp GCN QSDĐ số 266923 QSDĐ/ĐH ngày 02/7/2004 cho hộ ông Đinh Xuân Khiết;

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3764/TL-CNKN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng thì: thửa đất số 104 nay là thửa 26, tờ bản đồ 39 nay là tờ bản đồ số 21, diện tích: 10320,9 m<sup>2</sup>. Diện tích tăng 930,9 m<sup>2</sup>.

**Công trình trên đất:**

- + 01 Ao đào năm 1996, diện tích mặt nước 350 m<sup>2</sup>;

**Cây trồng trên đất:**

- + Cà phê vối (Rubusta) 920 cây, trồng năm 1996;
- + Bơ thường 20 cây trồng năm 2016
- + Bơ booth 58 cây, trồng năm 2016;
- + Bơ 034 có 20 cây, trồng năm 2016;
- + Mắc ca 183 cây, trồng năm 2021;
- + Trụ tiêu 88 trụ không có dây tiêu, 23 trụ có dây tiêu;

- **Tài sản 03:** Quyền sử dụng thửa đất 80, tờ bản đồ số 61, diện tích: 1.420 m<sup>2</sup> (trong đó đất ở 400 m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm 1.020 m<sup>2</sup>); Thửa đất 76, tờ bản đồ 61, diện tích: 8.600 m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm; Thửa đất 95, tờ bản đồ 61, diện tích: 4.870 m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm; địa chỉ của 3 thửa đất: thôn Quyết Tâm, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ số AN 680620, vào sổ cấp GCN QSDĐ số H00006 ngày 13/01/2009 cho hộ ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung.

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3761/TL-CN VPĐKĐĐ KRN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng thì:

- Thửa đất số 95 nay là thửa thửa đất số 130, diện tích: 5364,7 m<sup>2</sup>;
- Thửa đất số 76 nay là thửa thửa đất số 127, diện tích: 7867,9 m<sup>2</sup>;
- Thửa đất số 80 nay là thửa thửa đất số 128, diện tích: 1407,6 m<sup>2</sup>;

• Cả 3 thửa đất nêu trên cùng tờ bản đồ 61 nay là tờ bản đồ số 44, Tổng diện tích: 14640,2 m<sup>2</sup>. Chênh lệch giảm: 249,8 m<sup>2</sup> (trong đó: thửa 127 giảm: 732,1 m<sup>2</sup>, thửa 128 giảm: 12,4 m<sup>2</sup>, thửa 130 tăng: 494,7 m<sup>2</sup>).

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3762/TL-CN VPĐKĐĐ KRN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thì: thửa đất số 129, tờ bản đồ 44, diện tích: 3980,5 m<sup>2</sup>. Đây là thửa đất chưa kê khai đăng ký cấp GCN QSDĐ và nằm giữa thửa đất số 80 (nay là thửa

128) và thửa đất số 95 (nay là thửa 130) nêu trên và không có lỗi đi (đất đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên được kê biên để đảm bảo thi hành án theo quy định của pháp luật).

**Công trình trên đất:**

- + Nhà chính xây cấp 4, diện tích 64 m<sup>2</sup>, năm xây dựng trước năm 2013;
- + Nhà bếp diện tích 34,5 m<sup>2</sup> xây năm dựng không xác định;
- + Sân xi măng diện tích 143 m<sup>2</sup>;
- + Hàng rào quanh nhà trụ bê tông kéo lưới B40 tổng chiều dài 60,5 mét;
- + Cổng trụ xây gạch 40x40 cm, cao 2 mét, cán cổng bằng sắt loại 2 cánh + Hàng rào phía trước nhà dài 16,5 mét;
- + Nhà kho 38,6 m<sup>2</sup>;
- + Bể nước 8,5 m<sup>3</sup>;
- + Chuồng muối gia cầm 1: 12 m<sup>2</sup>;
- + Chuồng muối gia cầm 2: 42 m<sup>2</sup>;
- + Giếng đào 1: đường kính 1,2 mét sâu 17 mét;
- + Giếng đào 2: đường kính 1,2 mét sâu 15 mét;
- + Ao đào năm 2008, diện tích mặt nước 276 m<sup>2</sup>, độ sâu 6 mét;
- + Ao đào năm 2008, diện tích mặt nước 104 m<sup>2</sup>, độ sâu 4 mét;
- + Ống nhựa đen phi 50 chôn chìm dưới đất, dài 300 mét.

**Cây trồng trên đất:**

- + Cà phê vôi (Rubusta) 957 cây, trồng năm không xác định, cà phê đang trong thời kỳ kinh doanh;
- + Trụ tiêu trồng bằng cây nucsac có 160 trụ có dây tiêu;
- + Sầu riêng Đô na 53 trồng năm 2014;
- + Sầu riêng Đô na 29 trồng năm 2019;
- + Bơ 281 cây trồng năm 2014 (gồm bơ thường, bơ booth, bơ 034, bơ trịnh mười);
- + Mắc ca 07 cây, trồng năm 2019 và 84 cây trồng năm 2020;
- + Mít thái 02 cây trồng năm 2019;
- + Xoài 02 cây trồng năm 2010;
- + Mãng cụt 02 cây trồng năm 2021;
- + Dừa xiêm 03 cây trồng năm 2021;
- + Bưởi 01 cây trồng năm 2007 và 01 cây trồng năm 2009;
- + Hồng xiêm 01 cây trồng năm 2019;
- + Chanh 01 cây trồng năm 2017;
- + Vủ sữa 01 cây trồng năm 2017;
- + Mận 01 cây trồng năm 2016;
- + Ôi 01 cây trồng năm 2016;
- + Vải 01 cây trồng năm 2016;

**c, Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:**

- Thời gian xem tài sản: Kể từ ngày thông báo về việc bán đấu giá đến trước 17 giờ 00 phút ngày 18/12/2023 trong giờ hành chính.

- Địa điểm xem tài sản: Tại nơi tài sản tọa lạc được nêu tại mục b nêu trên;

**d, Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:**



Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến 17 giờ 00 phút ngày 18/12/2023 (trong giờ hành chính) tại Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**d, Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:**

- **Tài sản 01: 366.816.762** đồng (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm mười sáu ngàn, bảy trăm sáu mươi hai đồng).

- **Tài sản 02: 861.855.876** đồng (Bằng chữ: Tám trăm sáu mươi một triệu, tám trăm năm mươi lăm ngàn, tám trăm bảy mươi sáu đồng).

- **Tài sản 03: 1.622.019.897** đồng (Bằng chữ: Một tỷ, sáu trăm hai mươi hai triệu, không trăm mười chín ngàn, tám trăm chín mươi bảy đồng).

**\* Bán đấu giá theo từng tài sản:**

**\* Lưu ý:** Người mua trúng đấu giá chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản, đồng thời có trách nhiệm nộp các khoản thuế, lệ phí liên quan theo quy định của pháp luật kể cả lệ phí công chứng, phí đo đạc địa chính (nếu có).

**e, Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước:**

Nội dung	Tài sản 1	Tài sản 2	Tài sản 3
Tiền mua hồ sơ (đồng/bộ)	200.000	500.000	500.000
Tiền đặt trước (đồng)	55.000.000	130.000.000	240.000.000

**g, Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:**

- Thời gian, phương thức nộp tiền đặt trước: Nộp vào ngày 18/12/2023, 19/12/2023 và ngày 20/12/2023.

- Khách hàng có thể nộp tiền mua hồ sơ trực tiếp tại Công ty hoặc chuyển tiền mua hồ sơ và khoản tiền đặt trước vào một trong các tài khoản sau:

Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk.

+ Số tài khoản: 63610000364940 - Tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Ban Mê;

+ Số tài khoản: 5207333325555- Tại Ngân hàng NN&PTNT Chi nhánh huyện Ea H'leo – Bắc Đắk Lắk.

**Ghi chú:**

- Khách hàng tham gia đấu giá có thể nộp khoản tiền đặt trước trước thời hạn trên, trường hợp này được xem là thoả thuận nộp tiền đặt trước trước thời hạn quy định với Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk. Mọi chi phí phát sinh cho việc nộp và hoàn trả tiền đặt trước (nếu có) do người tham gia đấu giá chịu.

- Công ty không hoàn trả tiền hồ sơ cho khách hàng đã mua hồ sơ nhưng không đăng ký tham gia đấu giá hoặc đã đăng ký nhưng không tham gia cuộc đấu giá trừ trường hợp được quy định tại Quy chế cuộc đấu giá.

- Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước đúng ngày, giờ theo quy định và phải được hệ thống ngân hàng “báo có” vào tài khoản của Chi nhánh Công ty. Sau khi nộp tiền đặt trước tại Ngân hàng theo quy định, người tham gia đấu giá nộp lại chứng từ nộp tiền (nếu có) cho tổ chức đấu giá.

- Trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác nộp thay phải tự chịu trách nhiệm về nội dung, thời hạn nộp tiền.

**h. Thời gian, địa điểm, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:**

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến trước 17 giờ 00 phút ngày **18/12/2023** trong giờ hành chính.

- Địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

+ Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại Điều 38 Luật Đấu giá năm 2016 và đáp ứng các điều kiện khác của pháp luật có liên quan (Trong trường hợp không trực tiếp đăng ký tham gia đấu giá mà ủy quyền cho người khác thì phải có Giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật).

+ Cá nhân, Tổ chức, có nhu cầu mua đấu giá tài sản liên hệ trực tiếp Chi nhánh công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Mọi vướng mắc khách hàng liên hệ số điện thoại: 0919140256 hoặc 0943941182 để được giải đáp.

**h, Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:**

- Thời gian tổ chức: **15 giờ 30 phút ngày 21/12/2023.**

- Địa điểm tổ chức: Tại Chi nhánh công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk - G61 (156) Lý Thái Tổ, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**i, Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, bước giá:**

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá;

- Phương thức đấu giá: theo phương thức trả giá lên.

- Bước giá: Tài sản 1: tối thiểu 5.000.000 đồng; Tài sản 2: tối thiểu 10.000.000 đồng; Tài sản,3: tối thiểu 20.000.000 đồng;

(Tùy vào tình hình diễn biến cuộc đấu giá, Đấu giá viên có thể thống nhất với người có tài sản để điều chỉnh bước giá cho phù hợp nhưng không được thấp hơn mức giá tối thiểu).

Yêu cầu ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung với ông Vương Thanh Thảo, có trách nhiệm theo dõi và tham gia chứng kiến việc tổ chức bán đấu giá theo quy định. Số điện thoại của Phó giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH Đấu giá Hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk để các bên đương sự liên lạc: 0987 472 174 – Nguyễn Mỹ Linh.

Khoản 5, Điều 101 Luật Thi hành án dân sự quy định: “**Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản**



*nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.*

*Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết”.*

Nay, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng thông báo, hướng dẫn để ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung với ông Vương Thanh Thảo được biết, để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật./.

**\* Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã Ea Tân (để niêm yết);
- Viện KSND huyện Krông Năng;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS Tỉnh;
- Lưu: VT, HS THA.



**CHẤP HÀNH VIÊN**

*Trương Quang Đạt*  
**Trương Quang Đạt**

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
HUYỆN KRÔNG NĂNG

Số: 254 /QĐ-CCTHADS

Krông Năng, ngày 08 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giảm giá tài sản (Lần 3)**

**CHẤP HÀNH VIÊN**

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2022;

Căn cứ khoản 6 Điều 24 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015, được sửa đổi bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 49/2021/DSST ngày 07/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 594/QĐ-CCTHADS ngày 13/4/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định Về việc cưỡng chế kê biên QSDĐ và tài sản gắn liền với đất số 23/QĐ-CCTHADS ngày 16/5/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định giảm giá tài sản (Lần 2) số 1514/QĐ-CCTHADS ngày 27/9/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Thông báo số 517/TB-ĐL ngày 31/10/2023 của Chi nhánh Công ty Đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Đắk Lắk về việc không có người đăng ký tham gia đấu giá;

Xét thấy người được thi hành án không nhận tài sản để cân trừ vào số tiền được thi hành án,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giảm giá tài sản của ông **Đình Xuân Khiết** và bà **Nguyễn Thị Nhung**, địa chỉ: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

**Tài sản giảm giá gồm:**

1. Quyền sử dụng thửa đất 117, tờ bản đồ số 39, diện tích: 740 m<sup>2</sup> (trong đó đất ở 100 m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm 640 m<sup>2</sup>); địa chỉ thửa đất: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 657988 cấp ngày 02/4/2013 cho ông Đình Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung, cùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất;

\* Giá khởi điểm tài sản đưa ra bán đấu giá nhưng không có người tham gia đấu giá, trả giá là: **407.574.180** đồng.

+ Mức giảm giá là 10 %.

+ Giá trị tài sản còn lại sau khi giảm giá là:

$407.574.180 \text{ đồng} - (407.574.180 \text{ đồng} \times 10 \%) = 366.816.762 \text{ đồng};$

Bằng chữ: (Ba trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm mười sáu ngàn, bảy trăm sáu mươi hai đồng chẵn).

2. Quyền sử dụng thửa đất 104, tờ bản đồ số 39, diện tích: 9.390 m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất trồng cà phê; địa chỉ thửa đất: thôn Yên Khánh, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ số W 853556, vào sổ cấp GCN QSDĐ số 266923 QSDĐ/ĐH ngày 02/7/2004 cho hộ ông Đinh Xuân Khiết, cùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất; Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3764/TL-CNKN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng thì: thửa đất số 104 nay là thửa 26, tờ bản đồ 39 nay là tờ bản đồ số 21, diện tích: 10320,9 m<sup>2</sup>. Diện tích tăng 930,9 m<sup>2</sup>.

\* Giá khởi điểm tài sản đưa ra bán đấu giá nhưng không có người tham gia đấu giá, trả giá là: **957.617.640 đồng**.

+ Mức giảm giá là 10 %.

+ Giá trị tài sản còn lại sau khi giảm giá là:

$957.617.640 \text{ đồng} - (957.617.640 \text{ đồng} \times 10 \%) = 861.855.876 \text{ đồng};$

Bằng chữ: (Tám trăm sáu mươi một triệu, tám trăm năm mươi lăm ngàn, tám trăm bảy mươi sáu đồng chẵn).

3. Quyền sử dụng thửa đất 80, tờ bản đồ số 61, diện tích: 1.420 m<sup>2</sup> (trong đó đất ở 400 m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm 1.020 m<sup>2</sup>); Thửa đất 76, tờ bản đồ 61, diện tích: 8.600 m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm; Thửa đất 95, tờ bản đồ 61, diện tích: 4.870 m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm; địa chỉ của 3 thửa đất: thôn Quyết Tâm, xã Ea Tân, huyện Krông Năng; đất đã được UBND huyện Krông Năng cấp giấy chứng nhận QSDĐ số AN 680620, vào sổ cấp GCN QSDĐ số H00006 ngày 13/01/2009 cho hộ ông Đinh Xuân Khiết và bà Nguyễn Thị Nhung, cùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất.

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3761/TL-CN VPĐKĐĐ KRN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng thì:

- Thửa đất số 95 nay là thửa thửa đất số 130, diện tích: 5364,7 m<sup>2</sup>;

- Thửa đất số 76 nay là thửa thửa đất số 127, diện tích: 7867,9 m<sup>2</sup>;

- Thửa đất số 80 nay là thửa thửa đất số 128, diện tích: 1407,6 m<sup>2</sup>,

Cả 3 thửa đất nêu trên cùng tờ bản đồ 61 nay là tờ bản đồ số 44, Tổng diện tích: 14640,2 m<sup>2</sup>. Chênh lệch giảm: 249,8 m<sup>2</sup> (trong đó: thửa 127 giảm: 732,1 m<sup>2</sup>, thửa 128 giảm: 12,4 m<sup>2</sup>, thửa 130 tăng: 494,7 m<sup>2</sup>).

Theo Trích lục bản đồ địa chính số 3762/TL-CN VPĐKĐĐ KRN ngày 24/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thì: thửa đất số 129, tờ bản đồ 44, diện tích: 3980,5 m<sup>2</sup>. Đây là thửa đất chưa kê khai đăng ký cấp GCN QSDĐ và nằm giữa thửa đất số 128 và thửa đất số 130 nêu trên.



\* Giá khởi điểm tài sản đưa ra bán đấu giá nhưng không có người tham gia đấu giá, trả giá là: **1.802.244.330** đồng.

+ Mức giảm giá là 10 %.

+ Giá trị tài sản còn lại sau khi giảm giá là:

1.802.244.330 đồng – (1.802.244.330 đồng x 10 %) = **1.622.019.897** đồng;

Bằng chữ: (Một tỷ, sáu trăm hai mươi hai triệu, không trăm mười chín ngàn, tám trăm chín mươi bảy đồng chẵn).

**Điều 2.** Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục Thi hành án tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Krông Năng;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HS THA.



**CHẤP HÀNH VIÊN**

**Trương Quang Đạt**



